TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 200/2023/QĐST-DS	*Thạnh Phú, ngày 20 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 429/2023/TLST – DS ngày 20 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1973; địa chỉ: Số nhà 7/4, ấp A, xã AT, huyện T, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông Võ Quốc Đ, sinh năm 1998; ông Võ Văn T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Số nhà 167/1 ấp K, xã M, huyện T, tỉnh B.

- **Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Võ Quốc Đ** (chết ngày 31/01/2022): ông Võ Văn T, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Số nhà 167/1, ấp K, xã M, huyện T, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền 503.778.000 đồng (Năm trăm lẻ ba triệu bảy trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Thời gian và cách thức trả: Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu

thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh T có nghĩa vụ liên đới chịu số tiền 6.037.780 đồng (sáu triệu không trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm tám mươi đồng).

+ Bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu 6.037.780 đồng (sáu triệu không trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm tám mươi đồng) nhöng ñöôïc khaáu trö vaøo soá tieàn 14.509.949 đồng theo biên lai thu số 0000254 ngày 11/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Bà Nguyễn Thị M được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền 8.472.169 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tơ